

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kinh tế thế giới và trong nước có tín hiệu phục hồi tuy còn chậm. Những tháng quý 4 giá xăng dầu trên thế giới giảm sâu và đang tiếp tục giảm làm cho giá cả hàng hoá giảm theo. Mức lạm phát của Việt Nam năm 2014 khoảng 4%. GDP cả nước tăng khoảng 5,98% so với năm 2013, thu nhập dân cư chưa được cải thiện nhiều, sức mua thị trường yếu, hàng tồn kho nhiều.
- Tình hình cạnh tranh giữa các nhãn hiệu dầu ăn rất gay gắt, người tiêu dùng có xu hướng chuyển sang sử dụng các sản phẩm dầu giá rẻ gây khó khăn cho công tác tiêu thụ do các sản phẩm Tường An nằm ở phân khúc trung bình và cao cấp.
- Từ ngày 01/04/2014, Nhà nước áp dụng quy định về kiểm tra xử phạt xe quá tải làm cho chi phí vận chuyển tăng rất cao từ 2 đến 2,5 lần do đầu xe vận chuyển không đáp ứng được nhu cầu. Mặc dù giá xăng dầu cuối năm giảm sâu nhưng giá vận chuyển giảm không đáng kể.
- Từ ngày 07/05/2014, thuế suất thuế nhập khẩu dầu tinh luyện giảm từ 5% xuống còn 4% làm cho việc cạnh tranh cung cấp cho khách hàng công nghiệp ngày càng quyết liệt hơn, giá bán ngày càng đi xuống và hiệu quả kinh doanh ngày càng thấp.
- Tình hình xuất khẩu yếu do sản phẩm kém cạnh tranh về giá cả.
- Tỷ giá USD/VND tương đối ổn định (cả năm tăng 1%). Lãi suất vay VND thấp giúp cho chi phí tài chính giảm và đây là thuận lợi lớn cho công tác kinh doanh của công ty.

Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2014:

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2013	Tỷ lệ % thực hiện	
				So với KH	So với 2013
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	155.462	150.000	164.852	103,6%	94,3%
Tổng doanh thu	4.123	4.100	4.291	100,6%	96,1%
Lợi nhuận sau thuế	63,259	50	65,858	126,5%	96,1%
Thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS: đồng/cổ phiếu)	3.333	2.634	3.470	126,5%	96,1%

Các hoạt động của Công ty trong năm 2014:**- Công tác marketing:**

Chú trọng tiến hành nhiều chiến dịch marketing và đạt hiệu quả tốt.

Công ty tập trung quảng cáo và PR cho sản phẩm bằng rất nhiều hình thức và mục tiêu rõ ràng như: PR thông qua báo chí, quảng cáo truyền hình, tài trợ sự kiện...

Tập trung các chương trình làm mới hình ảnh cho sản phẩm dầu Vụn Thọ tại các chợ truyền thống ở thị trường phía Bắc và miền Tây Nam bộ.

Đẩy mạnh các chương trình Activation (dầu Nành và dầu Vio Extra), trưng bày sản phẩm, bảng hiệu tại các tỉnh...

Tuy nhiên các chương trình marketing cần đa dạng và phong phú hơn để đạt được hiệu quả cao hơn nữa.

- Chính sách bán hàng:

Các chương trình bán hàng được áp dụng liên tục, khuyến khích nhà phân phối tiêu thụ các loại sản phẩm, trong đó tập trung cho nhóm sản phẩm chủ lực.

Tiếp tục thực hiện chính sách phân khúc thị trường theo đối tượng tiêu dùng cho cả dầu chai và dầu xá nhằm thu hút đối tượng khách hàng thu nhập thấp song song với phân khúc hàng giá cao phục vụ những đối tượng có nhu cầu về chất lượng.

Tập trung khai thác và phát triển kênh siêu thị, công nghiệp và xuất khẩu.

- Công tác thị trường:

Hệ thống phân phối tiếp tục được hoàn thiện và cải tiến. Chính sách với Nhà phân phối được thực hiện trên tinh thần hợp tác, cùng có lợi.

Tập trung khai thác và phát triển kênh truyền thống, Horeca bằng những chính sách bán hàng linh hoạt, đa dạng, kịp thời, phù hợp với thị trường.

Kênh siêu thị đã được chú trọng đầu tư nhưng hiệu quả chưa cao. Do làn sóng hàng giá rẻ tràn vào siêu thị và coi siêu thị bán hàng như là sự đảm bảo về chất lượng làm ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh. Việc tiếp tục đổi mới kênh siêu thị là đòi hỏi cấp bách vì đây là một trong những kênh để nâng cao hiệu quả và hình ảnh công ty.

Kênh khách hàng công nghiệp được chú trọng nhưng giá bán cho KHCN còn rất thấp. Vì vậy, cần đi sâu vào những mặt hàng là thế mạnh của Tường An, tiếp tục duy trì và tìm thêm khách hàng mới để gia tăng sản lượng tiêu thụ là mục tiêu của kênh phân phối này.

Xuất khẩu cần chú trọng nhiều hơn để tương xứng với tiềm năng của Công ty.

- Công tác kế hoạch, tổ chức sản xuất, chất lượng sản phẩm, nghiên cứu sản phẩm mới:

Chất lượng sản phẩm đáp ứng được yêu cầu. Việc nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm luôn được chú trọng.

Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại văn phòng Công ty và NM Dầu Phú Mỹ, áp dụng hệ thống an toàn thực phẩm GMP-HACCP tại NM Dầu Phú Mỹ và triển khai xây dựng tại NM Dầu Vĩnh đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm.

Việc cung ứng nguyên nhiên vật liệu luôn đáp ứng kịp thời nhu cầu cho sản xuất và kinh doanh.

Công tác kế hoạch, sản xuất cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Định mức lao động, định biên đã thực hiện tốt, góp phần giảm chi phí lao động, nâng cao hiệu quả công việc, tiết kiệm và giảm giá thành sản phẩm.

An toàn lao động, an toàn VSTP được thực hiện tốt. Công ty đã tổ chức cập nhật kiến thức an toàn lao động, an toàn VSTP cho 418 lao động trong toàn Công ty. Công tác môi trường, PCCC luôn được thực hiện tốt kể cả các vấn đề về thủ tục pháp lý và xử lý môi trường.

- **Công tác tài chính kế toán:**

Công tác tài chính kế toán đã thực hiện tốt, sử dụng vốn vay kinh doanh có hiệu quả, chi phí hoạt động tài chính thấp góp phần quan trọng vào việc nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

- **Công tác tổ chức và nhân sự:**

Đội ngũ lao động thường xuyên được đánh giá, bổ sung và củng cố. Chế độ cho người lao động thực hiện đúng quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể. Đời sống cho người lao động luôn được chú trọng. Các lớp tập huấn nghiệp vụ về ATLĐ, ATVSTP, PCCC, môi trường... được thực hiện đúng quy định.

Phối hợp với Công đoàn tổ chức nghỉ mát cho CB.CNV tại Ninh Chữ, Ninh Thuận (đối với CB.CNV văn phòng và NM Dầu Phú Mỹ) và tại Quảng Bình (đối với CB.CNV NM Dầu Vĩnh). Việc thực hiện các chính sách đối với người lao động và thực hiện thỏa ước lao động tập thể được thực hiện tốt.

- **Công tác đầu tư:**

Hoàn thành và đưa vào sử dụng các máy móc thiết bị tại Nhà máy Dầu Vĩnh và Nhà máy Dầu Phú Mỹ, với tổng giá trị đầu tư 5,984 tỷ đồng.

Xây dựng và đưa vào sử dụng các công trình nhà kho, xử lý nước thải, vệ sinh môi trường tại Nhà máy Dầu Vĩnh, với tổng giá trị đầu tư 4,505 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Mức tăng (+) /giảm (-)	% Tăng (+) /giảm (-)
Tổng tài sản	1.222,6	1.209,4	-13,2	-1,08%
Tài sản ngắn hạn	1.011,9	1.018,5	6,6	0,65%

Tiền và các khoản tương đương tiền	406,5	295,2	-111,3	-27,38%
Các khoản phải thu ngắn hạn	104,5	82,4	-22,1	-21,15%
Hàng tồn kho	479,8	627,8	148,0	30,86%
Tài sản ngắn hạn khác	21,2	13,2	-8,0	-37,92%
Tài sản dài hạn	210,7	190,9	-19,8	-9,39%
Tài sản cố định	208,1	188,3	-19,8	-9,50%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1,8	1,8	-	-
Tài sản dài hạn khác	0,84	0,83	-0,01	-1,79%

- Giá trị tổng tài sản năm 2014 giảm 1,08% so với năm 2013 tương ứng với mức giảm là 13,2 tỷ đồng chủ yếu là do tài sản dài hạn giảm 9,39% tương ứng với mức giảm 19,8 tỷ đồng, tài sản ngắn hạn tăng 0,65% tương ứng với mức tăng là 6,6 tỷ.
- Mức tăng của tài sản ngắn hạn 0,65% chủ yếu là do sự gia tăng tỷ trọng hàng tồn kho.
- Chỉ tiêu các khoản phải thu ngắn hạn giảm 21,15% tương ứng với mức giảm 22,1 tỷ đồng so với năm 2013, do công ty có chính sách thu hồi nợ nhanh vào những ngày cuối năm.
- Chỉ tiêu hàng tồn kho tăng do tình hình tiêu thụ chậm, mặt khác do quy định về thời gian thông quan hàng nhập khẩu dài hơn so với trước đây đã làm cho giá trị hàng tồn kho năm 2014 tăng 30,86% tương ứng với mức tăng 148 tỷ đồng so với năm 2013.
- Chỉ tiêu tài sản ngắn hạn khác giảm 37,92% tương ứng với mức giảm 8 tỷ đồng chủ yếu do thuế GTGT chưa được khấu trừ hết.
- Tài sản dài hạn giảm 9,39% chủ yếu là tài sản cố định giảm 9,5% tương ứng với mức giảm 19,8 tỷ đồng, giá trị tài sản giảm do tài sản được khấu hao trong năm.

b) Tình hình nợ phải trả

Dvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Mức tăng (+) /giảm (-)	% Tăng (+) / giảm (-)
Nợ phải trả	813,1	771,5	-41,6	-5,12%
Nợ ngắn hạn	813,1	771,5	-41,6	-5,12%
Vay và nợ ngắn hạn	298,1	311,8	13,7	4,62%

Phải trả người bán	469,4	401,4	-68,0	-14,48%
Các khoản nợ ngắn hạn khác	45,7	58,3	12,6	27,54%
Nợ dài hạn	0	0		
Vay và nợ dài hạn	0	0		
Các khoản nợ dài hạn khác	0	0		

- Nợ phải trả năm 2014 giảm 5,12% tương ứng với mức giảm 41,6 tỷ đồng so với năm 2013.
- Chỉ tiêu vay và nợ ngắn hạn tăng 4,62% tương ứng với mức tăng 13,7 tỷ đồng so với năm 2013 do cuối năm công ty phải vay vốn ngân hàng để thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- Khoản mục phải trả người bán giảm 14,48% tương ứng với mức giảm 68 tỷ đồng so với năm 2013 cho thấy khả năng thanh toán nợ đến hạn là tốt.
- Các khoản nợ ngắn hạn khác tăng 27,54% tương ứng với mức tăng 12,6 tỷ đồng do chi phí phải trả cuối năm tăng so với năm 2013.

Như vậy nợ ngắn hạn giảm chủ yếu do khoản mục phải trả người bán giảm, còn chỉ tiêu vay và nợ ngắn hạn, các khoản nợ ngắn hạn khác tăng nhưng mức tăng không đáng kể.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Năm 2014, tiếp tục củng cố hệ thống phân phối, mạng lưới tiêu thụ được mở rộng. Nhà phân phối luôn được thăm hỏi động viên, sự hợp tác giữa hai bên luôn được duy trì tốt. Công ty tổ chức thành công nhiều hội nghị khách hàng và tri ân khách hàng tiêu thụ sản phẩm tại các khu vực trọng điểm.
- Tổ chức và giám sát tốt các quy trình sản xuất và kinh doanh theo đúng nội dung tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và GMP-HACCP. Tổ chức cập nhật kiến thức an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm. Chú trọng các thủ tục pháp lý, vấn đề xử lý môi trường và PCCC vì đây là lĩnh vực được xã hội đặc biệt quan tâm.

4. Tổng giá trị đầu tư XD CB trong năm 2014 là 10.489 triệu đồng (giá trị chưa bao gồm thuế GTGT).

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Nhận định thị trường năm 2015 vẫn còn khó khăn, sức mua trên thị trường chưa được cải thiện nhiều, tình hình cạnh tranh khốc liệt tiếp tục diễn ra giữa các nhãn hiệu dầu ăn... Để đạt được kế hoạch năm 2015 Công ty sẽ chú trọng một số nội dung sau:

Công tác thị trường, marketing:

- Tập trung tăng trưởng các sản phẩm cao cấp, dầu Cooking và Vạn thọ. Duy trì sản lượng tiêu thụ của các sản phẩm dầu chai, dầu xá giá rẻ để giữ thị phần và nếu có cơ hội thì tăng sản lượng tiêu thụ để mở rộng thị phần.
- Tiếp tục củng cố hệ thống bán hàng và hệ thống nhà phân phối trên toàn quốc, tập trung hơn nữa cho công tác marketing, cải tiến mẫu mã bao bì, chú trọng việc đề ra chính sách bán hàng hợp lý cho các kênh truyền thống, kênh siêu thị, khách hàng công nghiệp và xuất khẩu để tương xứng với tiềm năng của Công ty.
- Theo dõi sát tình hình giá cả vận chuyển trên thị trường, tìm phương án vận chuyển hợp lý với chi phí vận chuyển thấp nhất.

Công tác sản phẩm:

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến mẫu mã sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng.
- Tổ chức sản xuất hợp lý, tiết kiệm tối đa chi phí trong sản xuất, cải tiến hợp lý hóa sản xuất để tăng năng suất lao động, giảm giá thành.
- Về hệ thống quản lý chất lượng: Công ty thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và GMP - HACCP tại NM Dầu Phú Mỹ và NM Dầu Vinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đồng thời đảm bảo môi trường trong sạch.

Công tác tài chính kế toán:

- Thực hiện việc áp dụng chế độ kế toán mới từ ngày 01/01/2015.
- Sử dụng đồng vốn hiệu quả, nhất là vốn vay.
- Theo dõi tình hình biến động tỷ giá USD/VND, lãi suất ngân hàng để có chính sách tài chính phù hợp và hiệu quả.

Công tác nhân sự:

- Củng cố tổ chức, tăng cường công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ CBCNV. Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người lao động. Có chính sách tuyển dụng, đào tạo, khuyến khích lao động có năng lực và tay nghề, không cào bằng. Có chính sách đãi ngộ tốt nhằm thu hút và giữ được lao động có năng lực.
- Xây dựng đội ngũ bán hàng năng lực và chuyên nghiệp để có thể nắm bắt kịp thời các thông tin thị trường cũng như triển khai thực hiện tốt các chương trình bán hàng ngoài thị trường nhằm xây dựng và phát triển thương hiệu ngày càng lớn mạnh.
- Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường.

Công tác đầu tư, XD CB:

- Khai thác hiệu quả công suất các thiết bị ở các nhà máy. Đầu tư bổ sung thiết bị để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí lao động thủ công.

Ban điều hành Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của các cấp, các ngành và các nhà đầu tư để Công ty hoàn thành nhiệm vụ năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Thay mặt Ban điều hành Công ty cổ phần dầu thực vật Tường An Tôi xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Quý vị cổ đông, các nhà đầu tư của Công ty. Kính chúc Quý vị cùng gia đình dồi dào sức khỏe, thành đạt và hạnh phúc.

Trân trọng kính chào.



Hà Bình Sơn

**CÔNG TY CP DẦU THỰC VẬT
TƯỜNG AN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

TP. HCM ngày 23 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014

I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

1. Một số đặc điểm trong năm 2014 tác động đến kinh doanh của Công ty

- Năm 2014, một năm vẫn còn nhiều khó khăn, kinh tế vĩ mô vẫn còn đang trong giai đoạn phục hồi. Tại Việt Nam, lạm phát được kiểm soát tốt, chỉ số lạm phát thấp khoảng 4%, tỷ giá USD/VND tương đối ổn định (tăng 1% từ ngày 19/06/2014), thu nhập người dân không tăng, sức mua của thị trường tiếp tục bị ảnh hưởng.
- Về kinh doanh, ngày càng có nhiều đối thủ cạnh tranh trong lĩnh vực dầu ăn do đó thị phần bị chia nhỏ và thu hẹp.
- Giá xăng dầu thế giới giảm mạnh vào các tháng cuối năm nhưng giá vận chuyển giảm rất ít.
- Thuế tự vệ nhập khẩu dầu thực vật giảm còn 4% từ ngày 07/05/2014.
- Năm 2014 lãi suất vay ngân hàng tiếp tục giảm giúp công ty tiết giảm chi phí tài chính.

Trong bối cảnh chung của nền kinh tế, Tường An cũng chịu nhiều ảnh hưởng nhưng với sự nỗ lực không ngừng, Tường An đã vượt qua khó khăn, thể hiện qua các kết quả đạt được của năm 2014.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2014

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014

- Tổng sản lượng sản phẩm tiêu thụ năm 2014 là 155.462 tấn dầu các loại, đạt 103,6% kế hoạch năm 2014, đạt 94,3% so với năm 2013.
- Doanh thu năm 2014 thực hiện 4.123 tỷ đồng đạt 100,6% so với kế hoạch, đạt 96,08% so với năm 2013.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2014 là 63,3 tỷ đồng đạt 126,5% so với kế hoạch; đạt 96,05% so với năm 2013.

Cả 03 chỉ tiêu doanh thu, sản lượng và lợi nhuận giảm so với năm 2013 nhưng đều vượt kế hoạch đề ra. Đây là một kết quả tương đối chấp nhận được của Công ty trong điều kiện nền kinh tế tài chính năm 2014 có nhiều khó khăn và thay đổi.

Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014:

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng các máy móc thiết bị tại Nhà máy Dầu Vinh và Nhà máy Dầu Phú Mỹ, với tổng giá trị đầu tư 5,984 tỷ đồng.
- Xây dựng và đưa vào sử dụng các công trình nhà kho, xử lý nước thải, vệ sinh môi trường tại Nhà máy Dầu Vinh, với tổng giá trị đầu tư 4,506 tỷ đồng.

Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014:

- Trong năm 2014, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp thường kỳ hàng quý để giám sát Tổng giám đốc điều hành báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh trong quý và kế hoạch cho quý tới.
- Tổng số cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2014: 89 lần, trong đó: tổ chức họp 5 lần; lấy ý kiến 84 lần để giải quyết các vấn đề liên quan đến xây dựng cơ bản, sản xuất kinh doanh, mua nguyên liệu...



Tái bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành:

- Hội đồng quản trị đã ban hành quyết định số 110/QĐ-HĐQT.14 ngày 23/12/2014 về việc tái bổ nhiệm ông Hà Bình Sơn giữ chức vụ Tổng giám đốc điều hành nhiệm kỳ 3 năm kể từ ngày 01/01/2015 đến 31/12/2017.

II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Trong năm 2014, HĐQT thực hiện tốt việc giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT, cụ thể:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2014 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và HĐQT phê duyệt.
- Triển khai hiệu quả các chiến lược, kế hoạch của HĐQT đề ra.
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT.
- Báo cáo công khai minh bạch, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

III. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:**1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:**

Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	KH 2015/Thực hiện 2014
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]=[5]/[4]
Sản phẩm tiêu thụ	Tấn	150.000	155.462	163.000	104,85 %
Doanh thu	Tỷ đồng	4.100	4.123	4.320	104,78 %
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50	63,259	50	79,04 %
Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	16%	16%	16%	100%

2. Đầu tư xây dựng cơ bản:

- Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện các hạng mục đầu tư tại Nhà máy Dầu Vinh.
- Bổ sung thêm một số thiết bị cho Nhà máy Dầu Phú Mỹ.

Hội đồng quản trị trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông, nhà đầu tư đã tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Chúng tôi cam kết với trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của mình một cách trung thực và cẩn trọng để đem lại lợi ích cao nhất của Công ty, đáp ứng sự mong đợi của các cổ đông.

Trân trọng kính chào.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hùng Cường



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT
TƯỜNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 23 tháng 4 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Kính thưa toàn thể Quý vị cổ đông,

- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty năm 2014, đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán A&C.
- Thay mặt Ban Kiểm soát (BKS), Tôi xin báo cáo trước Đại hội kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2014 như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2014

1/Kết quả kinh doanh

Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ thực hiện so với KH (%)
(A)	(B)	(1)	(2)	(3) =(2)/(1)
I. Sản lượng sản xuất:	Tấn	150.000	155.103	103,40
II. Sản lượng tiêu thụ:	Tấn	150.000	155.462	103,64
III. Doanh thu:	Tỷ đồng	4.100	4.123	100,56
IV. Lợi nhuận sau thuế:	Tỷ đồng	50	63,259	126,52

2/Tình hình tài chính năm 2014 (theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán)

Tình hình tài chính của Công ty ở trạng thái lành mạnh, thể hiện:

- Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, khả năng thanh toán, hiệu quả sử dụng tài sản, trích lập dự phòng, vốn chủ sở hữu đều đạt chuẩn và an toàn.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán A&C và không có vấn đề gì trọng yếu.

Số liệu Bảng cân đối kế toán

(đvt: đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2013
TÀI SẢN		
Tài sản ngắn hạn	1.018.513.263.495	1.011.887.870.612
Tiền và các khoản tương đương tiền	295.184.220.371	406.466.089.611
Các khoản phải thu ngắn hạn	82.368.785.453	104.466.811.297
Hàng tồn kho	627.808.272.221	479.769.402.418
Tài sản ngắn hạn khác	13.151.985.450	21.185.567.286
Tài sản dài hạn	190.924.030.432	210.700.709.156
Tài sản cố định	188.271.460.335	208.033.006.102
Đầu tư dài hạn	1.824.000.000	1.824.000.000
Tài sản dài hạn khác	828.570.097	843.703.054
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.209.437.293.927	1.222.588.579.768
NGUỒN VỐN		
Nợ phải trả	771.511.494.431	813.138.206.617
Nguồn vốn chủ sở hữu	437.925.799.496	409.450.373.151
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.209.437.293.927	1.222.588.579.768

II. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động**a. Hoạt động của HĐQT**

Trong năm 2014, HĐQT đã tổ chức họp và lấy ý kiến bằng văn bản: 89 lần. Các hoạt động của HĐQT đều tuân thủ đúng theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ, sau đó triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT để Ban TGD điều hành thực hiện.

Cụ thể một số lĩnh vực chính như sau:

- Các biện pháp tháo gỡ nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2014.
- Tiến độ công tác XD CB đã hoàn tất và đưa vào sử dụng 01 hệ thống xử lý nước thải trong sản xuất, công suất 50m³/ngày đêm tại Nhà máy Dầu Vinh; nhà kho 945 m² tại Nhà máy Dầu Vinh.

Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT đều trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của HĐQT. Việc thảo luận và biểu quyết là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Ban Kiểm soát thống nhất với nhận xét trong báo cáo của HĐQT về công tác quản lý điều hành,

Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính hiện tại của Công ty.

b. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy quản lý

Ban TGDĐ điều hành tham gia đầy đủ các cuộc họp với HĐQT.

Trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban điều hành đã tuân thủ, bám sát và thực hiện các chủ trương chính sách theo đúng tinh thần Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị Quyết HĐQT.

Trong năm, Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực, đã thường xuyên chỉ đạo cán bộ, CNV Công ty thực hành tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất, chi phí bán hàng, chi phí quản lý, duy trì, ổn định hoạt động SXKD. Các phòng, ban, Nhà máy của Công ty luôn có tinh thần làm việc với trách nhiệm cao nhất, đã góp phần tích cực trong hoạt động SXKD.

Ban Tổng Giám đốc điều hành phối hợp với tổ chức Công đoàn quan tâm tốt đến đời sống CBCNV. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty trong năm 2014 là ổn định.

Ban Kiểm soát đánh giá cao khối TCKT trong công tác kế toán và quản trị tài chính. Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập báo cáo tài chính đầy đủ, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

c. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp với HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo các Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2014.
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban TGDĐ Điều hành.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý để kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính. Cụ thể xem xét Báo cáo 6 tháng, 9 tháng và Báo cáo tài chính năm 2014 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty kiểm toán A&C.
- Trong năm 2014, các thành viên của Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp do Trưởng Ban triệu tập.
- Hoạt động của Ban kiểm soát luôn có sự hỗ trợ tích cực từ HĐQT, Ban TGD, các phòng ban, Nhà máy. Hoạt động của Ban kiểm soát có tính độc lập không gây cản trở cho hoạt động SXKD của Công ty. Mối quan hệ trong phối hợp làm việc giữa HĐQT, Ban TGD và Ban Kiểm soát là phù hợp với chuẩn mực, Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

III. Kết luận

Trong năm 2014, Ban Kiểm soát không thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động, các nghị quyết của HĐQT ban hành đều tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của Nhà nước.

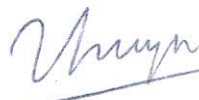
Kết quả SXKD và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động, giám sát hoạt động của Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An trong năm 2014. Kính trình Đại hội xem xét.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



NGUYỄN ĐỨC THUYẾT

**CÔNG TY CP DẦU THỰC VẬT
TƯỜNG AN****Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2015

**TỜ TRÌNH
CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và dịch vụ A & C.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An kính trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua các nội dung sau:

I. Nội dung 1: Thông qua các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính, báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014.

II. Nội dung 2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận, cổ tức năm 2015

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại và dự báo tình hình thị trường trong năm 2015. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2015 như sau:

- Sản lượng tiêu thụ: 163.000 tấn
- Doanh thu: 4.320 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 50 tỷ đồng
- Cổ tức 16 %
- Khen thưởng khi hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận: Nếu lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch, trích thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành 5% lợi nhuận còn lại sau khi đã trích các quỹ và chia cổ tức 16%.

III. Nội dung 3: Phương án phân phối lợi nhuận, trích quỹ và cổ tức năm 2014.

A. Phân phối lợi nhuận.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An.
- Căn cứ lợi nhuận chưa phân phối của các năm trước chuyển sang.
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2014 đã được kiểm toán, tổng lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN là: **63.258.680.363 đồng**.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014, cụ thể như sau:



1. Lợi nhuận kế toán trước thuế:	79.704.385.915 đ
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp:	16.445.705.552 đ
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN (1-2):	63.258.680.363 đ
4. Trích lập các quỹ	9.488.802.054 đ
• Trích 10% quỹ đầu tư phát triển:	6.325.868.036 đ
• Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ đã trích đủ 10% VDL:	0 đ
• Trích 5% quỹ khen thưởng, phúc lợi:	3.162.934.018 đ
5. Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ (3-4):	53.769.878.309 đ
6. Chi trả cổ tức 16%:	30.368.320.000 đ
7. Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức (5-6)	23.401.558.309 đ

B. Mức chi cổ tức năm 2014:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền:	23/3/2015
- Ngày đăng ký cuối cùng:	25/3/2015
- Mức chi trả cổ tức:	16% (1 cổ phần nhận 1.600 đ)
- Hình thức chi trả:	bằng tiền mặt
- Ngày chi trả cổ tức:	08/5/2015

C. Thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành

Cơ sở để tính đề xuất khen thưởng cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành như sau:

- Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế TNDN, trích lập các quỹ và chia cổ tức 16% là 23.401.558.309 đ để làm cơ sở tính toán trích thưởng.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 số 44 /NQ-HĐQT.14 ngày 26 tháng 4 năm 2014

Trong năm 2014 Công ty đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế, Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ khen thưởng cho HĐQT, BKS và Ban điều hành 5% trên lợi nhuận còn lại sau khi phân phối năm 2014 theo kế hoạch, số tiền thưởng cụ thể là: 1.170.000.000 đồng.

IV. Nội dung 4: Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015.**1. Tổng mức thù lao thực chi của HĐQT năm 2014 là: 444 triệu đồng**

<u>Trong đó:</u> Chủ tịch HĐQT	6 triệu đồng/tháng
Thành viên HĐQT	4 triệu đồng/tháng/người
Thư ký HĐQT	3 triệu đồng/tháng
Trợ lý thư ký	2 triệu đồng/tháng
Thù lao khác	10 triệu đồng/tháng

2. Tổng mức thù lao của các thành viên BKS năm 2014 là: 96 triệu đồng

<u>Trong đó:</u> Trưởng Ban KS	4 triệu đồng/tháng
Thành viên BKS	2 triệu đồng/tháng/người

3. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015:

Hội đồng quản trị:	444 triệu đồng
Chủ tịch HĐQT	6 triệu đồng/tháng
Thành viên HĐQT	4 triệu đồng/tháng/người
Thư ký HĐQT	3 triệu đồng/tháng
Trợ lý thư ký	2 triệu đồng/tháng
Thù lao khác	10 triệu đồng/tháng
Ban kiểm soát:	96 triệu đồng
Trưởng Ban KS	4 triệu đồng/tháng
Thành viên BKS	2 triệu đồng/tháng/người

V. Nội dung 5: Chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính 2015

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền giao cho HĐQT được lựa chọn công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 là công ty kiểm toán có tên trong danh sách được Bộ Tài chính hoặc Ủy Ban chứng khoán Nhà nước cấp phép kiểm toán cho các công ty niêm yết.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua. ✓

✓
TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Cường





**PHIẾU BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ CẦN THÔNG QUA TRONG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN**

Tên cổ đông / ĐDUQ: Mã CD.
CMND / Passport/GPĐKKD:
Số CP sở hữu: Số CP ủy quyền:
Tổng cộng số cổ phần:
Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu.

Nội dung biểu quyết:

1. **Vấn đề 1:** Thông qua các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính, báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014.
☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Ý kiến khác
2. **Vấn đề 2:** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận, cổ tức năm 2015.
☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Ý kiến khác
3. **Vấn đề 3:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích quỹ, khen thưởng và cổ tức năm 2014.
☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Ý kiến khác
4. **Vấn đề 4:** Thông qua việc chi trả thù lao năm 2014 và phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015.
☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Ý kiến khác
5. **Vấn đề 5:** Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.
☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Ý kiến khác

Ngày 23 tháng 4 năm 2015

Cổ đông
(Ký & ghi rõ họ tên)



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015

CÔNG TY CP DẦU THỰC VẬT
TƯỜNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐQT.15

TP. HCM, ngày 23 tháng 4 năm 2015

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

CÔNG TY CP DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An ;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 của Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An ngày 23 tháng 4 năm 2015.

Điều 1. : Thông qua các báo cáo: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014.

Các chỉ tiêu chính năm 2014 đạt được:

- | | |
|------------------------------|-------------------------|
| - Sản lượng tiêu thụ: | 155.462 tấn |
| - Doanh thu: | 4.123.378.365.725 đồng. |
| - Lợi nhuận trước thuế TNDN: | 79.704.385.915 đồng. |
| - Lợi nhuận sau thuế TNDN: | 63.258.680.363 đồng. |

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2015

- | | |
|----------------------------|---------------|
| - Sản lượng tiêu thụ: | 163.000 tấn |
| - Doanh thu: | 4.320 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế TNDN: | 50 tỷ đồng |
| - Cổ tức | 16 % |
- Khen thưởng khi hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận: nếu lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch, trích thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành 5% lợi nhuận còn lại sau khi đã trích các quỹ và chia cổ tức 16%.

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích các quỹ và cổ tức năm 2014

A. Phân phối lợi nhuận:

- | | |
|---|------------------|
| 1. Lợi nhuận kế toán trước thuế: | 79.704.385.915 đ |
| 2. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp: | 16.445.705.552 đ |
| 3. Lợi nhuận sau thuế TNDN (1-2): | 63.258.680.363 đ |
| 4. Trích lập các quỹ | 9.488.802.054 đ |

• Trích 10% quỹ đầu tư phát triển:	6.325.868.036 đ
• Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ đã trích đủ 10% VDL:	0 đ
• Trích 5% quỹ khen thưởng, phúc lợi:	3.162.934.018 đ
5. Lợi nhuận còn lại sau trích quỹ (3-4):	53.769.878.309 đ
6. Chi trả cổ tức 16%:	30.368.320.000 đ
7. Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức (5-6)	23.401.558.309 đ

B. Chi trả cổ tức năm 2014:

- Ngày giao dịch không hưởng quyền:	23/3/2015
- Ngày đăng ký cuối cùng:	25/3/2015
- Mức chi trả cổ tức:	16% (01 cổ phiếu nhận 1.600đồng)
- Hình thức chi trả:	Bằng tiền mặt
- Ngày chi trả cổ tức:	08/5/2015

C. Khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành Công ty do đã hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận: 1.170.000.000 đồng.

Điều 4. Thông qua việc chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã chi trong năm 2014, kế hoạch chi trả thù lao năm 2015

1. Tổng mức thù lao thực chi của HĐQT năm 2014 là: 444 triệu đồng

<i>Trong đó:</i> Chủ tịch HĐQT	6 triệu đồng/tháng
Thành viên HĐQT	4 triệu đồng/tháng/người
Thư ký HĐQT	3 triệu đồng/tháng
Trợ lý thư ký	2 triệu đồng/tháng
Thù lao khác	10 triệu đồng/tháng

Tổng mức thù lao của các thành viên BKS năm 2014 là: 96 triệu đồng

<i>Trong đó:</i> Trưởng Ban KS	4 triệu đồng/tháng
Thành viên BKS	2 triệu đồng/tháng/người

2. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015:

Hội đồng quản trị:	444 triệu đồng
Chủ tịch HĐQT	6 triệu đồng/tháng
Thành viên HĐQT	4 triệu đồng/tháng/người
Thư ký HĐQT	3 triệu đồng/tháng
Trợ lý thư ký	2 triệu đồng/tháng
Thù lao khác	10 triệu đồng/tháng
Ban kiểm soát:	96 triệu đồng
Trưởng Ban KS	4 triệu đồng/tháng
Thành viên BKS	2 triệu đồng/tháng/người



Điều 5: Chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 là công ty kiểm toán có tên trong danh sách được Bộ Tài chính hoặc Ủy Ban chứng khoán Nhà nước cấp phép kiểm toán cho các công ty niêm yết.

Điều 6: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2015. Các cổ đông, các Ông Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015**CHỦ TỌA****Nơi Nhận:**

- Như Điều 6
- Ủy ban CKNN (thay báo cáo)
- Sở GD&ĐT TP.HCM (thay báo cáo)
- Đăng Website Công ty
- Lưu VT, Thư ký HĐQT

Nguyễn Hùng Cường

